**Tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ học sinh và các bên liên quan trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông**

**(Module GVPT 11) - phần 1**

**1. Lợi ích của việc xây dựng mối liên hệ giữa Phụ huynh, Nhà trường và Cộng đồng:**

- Cha mẹ thường xuyên nắm bắt được tình hình học tập, rèn luyện ở trường, lớp của con; trên cơ sở đó hỗ trợ con em phát huy các điểm tốt hoặc kịp thời ngăn chặn, điều chỉnh, sửa chữa các điểm hạn chế trong học tập và rèn luyện.

- Thầy cô giáo có thêm hiểu biết về học sinh, nhất là các em có hoàn cảnh khó khăn, từ đó có phương pháp giáo dục phù hợp, toàn diện và có định hướng đúng để quan tâm giúp đỡ được nhiều hơn đối với từng em trong từng hoàn cảnh khác nhau.

- Cộng đồng nhận thấy vai trò trách nhiệm của mình, tích cực hỗ trợ tạo môi trường thuận lợi cho nhà trường, gia đình giúp đỡ các em học tập và rèn luyện.

**2. Nội dung và phương pháp xây dựng, duy trì mối liên hệ giữa Phụ huynh, Nhà trường, Cộng đồng:**

**2.1. Mối liên hệ giữa Phụ huynh và Nhà trường**

**2.1.1. Đối với Phụ huynh:**

- Thiết lập và duy trì mối liên hệ với Giáo viên chủ nhiệm, Giáo viên bộ môn qua gặp gỡ trực tiếp, gọi điện thoại, xem sổ liên lạc hay các kỳ họp Phụ huynh.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình học tập, rèn luyện của con ở trường, lớp đồng thời cung cấp thông tin (diễn biến tâm tư, tình cảm) của con cho Giáo viên chủ nhiệm.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp Phụ huynh, các hoạt động khác theo yêu cầu của trường, lớp.

- Nắm bắt thông tin và luôn giữ liên lạc với ban Phụ huynh, cán sự lớp và bạn bè thân thiết của con.

**2.1.2. Đối với Nhà trường:**

- Thông tin cho Phụ huynh biết về các hoạt động giáo dục của Nhà trường.

- Giám sát Giáo viên, Học sinh trong việc dạy và học; cử Giáo viên hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Đinh hướng nội dung các kỳ họp Phụ huynh, cần có nhiều nội dung trao đổi khác như: phương pháp giáo dục con, cách thức giao tiếp với con...

- Huy đông cộng đồng hỗ trợ để học sinh có “3 đủ - 1 có” ( đủ ăn, đủ mặc, đủ sách vở và có góc học tập).

- Tô chức các buổi truyền thông đến cha mẹ học sinh về nội dung giáo dục (có sự hỗ trợ của cộng đồng).

**2.2. Mối liên hệ giữa Phụ huynh và Cộng đồng**

**2.2.1. Đối với Phụ huynh:**

- Tạo điều kiện tốt nhất cho con được tham gia các hoạt động cộng đồng.

- Các gia đình cùng trong địa bàn dân cư thường xuyên trao đổi, phản ánh các thông tin về giáo dục con em thông qua các cuộc họp, sinh hoạt CLB...

**2.2.2. Đối với Cộng đồng:**

- Thường xuyên cung cấp thông tin về giáo dục Học sinh cho gia đình thông qua họp tổ dân phố, sinh hoạt CLB, loa truyền thanh của phường xã.

- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt Cộng đồng phù hợp với từng lứa tuổi.

- Nắm bắt tình hình Học sinh bỏ học, hỗ trợ gia đình giáo dục học sinh chưa ngoan, biểu dương khen thưởng Học sinh có thành tích trong học tâp, rèn luyện.

- Các tổ chức xã hội (Hội phụ nữ, Nông dân, Đoàn TN, Hội khuyến học…) phối hợp phân công giúp đỡ Học sinh khuyết tật, hoặc có hoàn cảnh khó khăn (tư vấn kiến thức nuôi dạy con, hỗ trợ vật chất, tinh thần...).

- Thành lập và đẩy mạnh Quỹ khuyến học, Chi hội khuyến học…

**2.3 Mối liên hệ giữa Phụ huynh và Phụ huynh:**

- Chia sẻ kinh nghiệm giáo dục con trực tiếp thông qua mối liên hệ làng xóm, sinh hoạt CLB, họp phụ huynh, gọi điện thoại...

- Nội dung trao đổi:

+ Cách mua và sử dụng sách giáo khoa và tài liệu tham khảo.

+ Chọn lớp, chọn trường, chọn nghề, chọn bạn...

+ Cách hướng dẫn con học tập hiệu quả.

+ Chăm sóc, nuôi dưỡng để con có sức khỏe.

+ Cách quản lý, giám sát, hỗ trợ giúp con học tập tốt.

\* Kinh nghiệm cho chúng ta thấy: Để thiết lập, duy trì và tăng cường mối liên hệ của Gia đình, Nhà trường, Cộng đồng được tốt thì vai trò của Gia đình là vô cùng quan trọng. Các bậc cha mẹ cần chủ động xây dựng mối liên hệ và thường xuyên duy trì các mối liên lạc thì việc hỗ trợ con học tập và rèn luyện mới đạt hiệu quả.

**3. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC KẾT HỢP GIỮA 3 MÔI TRƯỜNG TRONG VIỆC GIÁO DỤC HỌC SINH**

**3.1. Sự phối hợp giữa các nhân tố gia đình - nhà trường - xã hội trong việc giáo dục đạo đức học sinh**:

Có 3 nhân tố chính trong việc giáo dục đạo đức học sinh đó là: gia đình, nhà trường và xã hội. Mỗi nhân tố đều mang 1 vai trò riêng nhất định:

+ Gia đình: là tế bào của xã hội, là nền tảng của mỗi quốc gia và là chỗ dựa vững chắc về mặt tinh thần, đồng thời cũng là kim chỉ nam để tránh những nhận thức lệch lạc từ phía học sinh.

+ Nhà trường: là môi trường giáo dục chuyên nghiệp, không chỉ phát triển về kiến thức mà còn phải truyền tải cho học sinh những giá trị chuẩn mực của xã hội để các em trở thành những con người trí thức thật sự cố đời sống tinh thần phong phú bên cạnh cuộc sống gia đình.

+ Xã hội: là môi trường thực tế, giúp học sinh hoàn thiện một số kĩ năng cuộc sống, chi phối một phần rất lớn trong suy nghĩ và hành động của học sinh.

Vì vậy, sự phối hợp của 3 nhân tố trên là việc làm hết sức cần thiết để nâng cao chất lượng giáo dục nhân cách ở học sinh. Giống như chiếc kiềng 3 chân, đơn giản, vững chắc và không thể thiếu bất kì chân nào.

\* Ví dụ 1: (thiếu yếu tố gia đình) Việc chấp hành trật tự an toàn giao thông học đường.

Đã có sự kết hợp khá tốt giữa nhà trường và xã hội trong việc thực hiện an toàn giao thông học đường. Học sinh được học luật giao thông từ cấp 1 và được liên tục cập nhật, bổ sung thông tin. Xã hội bảo vệ học sinh bằng những luật như đội mũ bảo hiểm và không được đi xe phân khối lớn. Việc thi hành pháp luật cũng đã được tiến hành gắt gao với sự kết hợp của nhà trường và xã hội. Tuy nhiên, không ít phụ huynh vẫn cho con đến trường bằng xe phân khối lớn, bất chấp và lách luật bằng cách gửi xe ở những bãi xe xung quanh trường. Đây là ví dụ điển hình cho việc gia đình không phối hợp với nhà trường và xã hội.

\* Ví dụ 2: (nhà trường) Việc rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh.

Đôi khi các bậc cha mẹ rất muốn cho con mình được bồi dưỡng thêm những khả năng giao tiếp cuộc sống để khi bước vào đời không phải ngỡ ngàng, thiệt thòi. Xã hội cũng đã tạo rất nhiều điều kiện cho các em học sinh có thể tham gia như tạo các nhà văn hoá, các tổ chức đoàn đội của phường. Tuy nhiên, với lịch học dày đặc, học ngày học đêm, học thêm chủ nhật như hiện nay thì việc bồi dưỡng kĩ năng sống dường như là bất khả thi.

\* Ví dụ 3: (xã hội) Nhu cầu của học sinh.

Trong khi gia đình và nhà trường cố gắng hướng học sinh đến một tâm hồn trong sáng, cao đẹp, sống hết mình vì mọi người thì xã hội vô hình lại nhấn mạnh đến bằng cấp, địa vị, quyền lực, tiện nghi, sự giàu có. Điều này gây ảnh hưởng rất lớn đến những quan niệm sống của học sinh mà đôi khi cả gia đình và nhà trường cũng không thể uốn nắn lại được.

Nói chung, bất kì sự không phối hợp hay phối hợp thiếu nhịp nhàng nào giữa 3 nhân tố sẽ gây cản trở rất lớn cho quá trình giáo dục đạo đức học sinh.

**3.2. Những bất cập cần được giải quyết trong việc giáo dục đạo đức học sinh.**

Trong tình hình hiện nay, sự phối hợp giữa 3 nhân tố đã ít nhiều vấp phải những cản trở nhất định do chính bất cập của nhân tố đó tạo ra.

\* Đối với gia đình:

+ Một số gia đình không hề quan tâm hoặc quan tâm HS không đúng cách. Thả lỏng hoàn toàn hay cách giáo dục muốn con thành công hơn thành nhân đều dẫn đến kết quả không tốt.

+ Cách khắc phục: các bậc phụ huynh cần dành ra nhiều thời gian hơn cho việc dạy con nên người, không nên chỉ chạy theo các giá trị hiện thực như học vấn hay tiền bạc mà còn phải chỉ cho con thấy những giá trị của tâm hồn.

\* Đối với nhà trường:

+ Hiện nay, khi một học sinh có biểu hiện sai trái về đạo đức thì xã hội phê phán rằng bộ môn GDCD đã không hoàn thành trách nhiệm của mình. Nhưng ít ai nghĩ được rằng, vấn đề chính cần giải quyết lại nằm trong nội dung chương trình. Cuốn sách được xem là chuẩn mực của VN hiện nay thì lại đặt nặng, nhồi nhét quá nhiều về những lý thuyết sáo rỗng xa rời thực tế.

Chương trình phổ thông chỉ chú trọng đến những bài học tư tưởng chính trị lớn lao mà lại vô tình bỏ quên những điều rất đời thường, biết sống và biết tôn trọng người khác những giá trị đạo đức của một con người. Trong nhà trường môn GDCD chỉ được coi là thứ yếu.

+ Cách khắc phục: Không có bất kì phương pháp nào hay hơn là phải thay đổi phương pháp giáo dục của môn GDCD. Chương trình phải thật sự có ích cho HS, là một hành trang đầy đủ để học sinh có thể tự tin bước vào cuộc đời. Đừng để xảy ra tình trạng 100% HS trả lời bài thi em sẽ nhặt rác lên khi thấy hay em sẽ dẫn cụ già qua đường nhưng rác thì đầy sân trường và đâu đó lại có chiếc áo trắng vô tâm băng nhanh sang đường bỏ lại cụ già choáng ngợp giữa dòng xe giờ tan tầm.

\* Đối với xã hội:

+ Thế hệ sau không có một khuôn mẫu đạo đức để noi theo. Làm sao có thể áp dụng bài học an toàn giao thông vào thực tế khi một đứa trẻ thường xuyên thấy ba mẹ vượt đèn đỏ ? Và phải giáo dục đạo đức cho học sinh thế nào khi có những kẻ sai phạm rành rành nhưng vẫn thoát tội? Chính vì tiếp nhận quá nhiều thông tin tiêu cực nên học sinh sẽ bị hoang mang trong việc định hình nhân cách, hay tệ hơn là sẽ có những định hướng lệch lạc.

+ Cách khắc phục: Muốn giáo dục một ai đó, trước tiên phải giáo dục được chính mình. Thế hệ trước luôn phải có ý thức rằng mình là một tấm gương để thế hệ trẻ noi theo. Làm được như thế xem như đã thành công một phần không nhỏ trên con đường giáo dục nhân cách cho HS.
Tóm lại, thế hệ trẻ là tương lai của đất nước nên giáo dục đạo đức cho giới trẻ là cách chúng ta đào tạo ra những công dân tốt cho tổ quốc, là cách đầu tư tốt nhất cho tương lai của một đất nước. Giáo dục thế hệ trẻ ngay từ trong gia đình và trên ghế nhà trường luôn là điểm khởi đầu để một xã hội chuyển mình phát triển bền vững./.